

## KINH DU GIÀ TẬP YẾU CỨU A NAN ĐÀ LA NI DIỆM KHẨU QUÝ NGHI

Hán dịch: Đời Đường\_ Tam Tạng Sa Môn BẤT KHÔNG phụng chiêu dịch  
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Thê Tôn ngự tại chốn Tăng Già Lam Ni Câu Luật Na ở thành Ca La (? Ca Tỳ La) cùng với các Tỳ Khưu và các Bồ Tát, vô số chúng đến dự hội, trước sau vây quanh để nói Pháp

Lúc đó Ngài A Nan (Ānanda) ở một mình nơi thanh tịnh, niệm Pháp đã thọ nhận. Tức ở đêm ấy, sau khi dứt canh ba thì thấy một Ngạ Quỷ (Quỷ đói) tên là **Diệm Khẩu** (Jvala-mukha) có hình xấu xí, thân thể gầy ốm khô khốc, trong miệng bốc lửa, cổ họng nhỏ như đầu cây kim, đầu tóc rối tung, móng nanh dài bén...rất là đáng sợ, đứng trước mặt A Nan, bạch với A Nan rằng: “Ba ngày sau thời mệnh của ông sẽ chấm dứt, liền sinh ở trong nẻo Quỷ Đói (Ngạ Quỷ)”

Khi ấy, A Nan nghe lời nói này xong thì sinh tâm hoảng sợ, hỏi Ngạ Quỷ rằng: “Đại Sĩ ! Nếu sau khi tôi chết bị sinh làm quỷ đói thời nay tôi phải hành phương tiện nào để được miễn nỗi khổ này ?”

Lúc ấy, Ngạ Quỷ bạch với A Nan rằng: “Sáng sớm ngày mai nếu ông có thể bố thí thức ăn uống cho trăm ngàn Na Do Tha Hằng Hà Sa số quỷ đói với vô lượng Bà La Môn Tiên, Diêm La Sở Ty, Nghiệp Đạo, Minh Quan với các Quý Thần, Vong linh người chết đã lâu... được ăn uống. Dùng cái Hộc mà nước **Ma Già Đà** (Magadha) dùng, đều cho 49 hộc thức ăn uống kèm với vì chúng tôi cúng dường Tam Bảo thời ông sẽ được tăng tuổi thọ, khiến cho chúng tôi lìa khỏi nỗi khổ của loài quỷ đói, được sinh lên Trời”

A Nan thấy quỷ đói **Diệm Khẩu** này có thân hình gầy ốm khô khốc, rất xấu xí . Trong miệng bốc lửa, cổ họng nhỏ như cây kim, đầu tóc rối tung, lông móng dài bén. Lại nghe lời nói khốn khổ (khổ ngữ) như vậy thì rất kinh sợ, lông trên thân đều dựng đứng . Liền chờ đến lúc sáng sớm. từ chỗ ngồi đứng dậy, đến nơi Đức Phật ngự, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, đỉnh lễ chân Phật, thân thể run rẩy rồi bạch Phật rằng: “Nguyện cứu con thoát khổ! Tại sao thế? Canh ba đêm trước, Con kinh hành ở nơi thanh tịnh, niệm Pháp đã được trao truyền thì thấy quỷ **Diệm Khẩu** nói với con rằng: “Sau ba ngày thời mệnh của ông chấm dứt liền sinh trong nẻo quỷ đói”. Con liền hỏi rằng: “Làm sao khiến cho tôi được miễn nỗi khổ này? ”. Ngạ Quỷ đáp là: “Nếu ông có thể bố thí cho trăm ngàn vạn ức na do tha hằng hà sa số vô lượng quỷ đói, Bà La Môn Tiên, Diêm La Sở Ty, Nghiệp Đạo, Minh Quan với các Quý Thần, Thị Tòng Quyến Thuộc, Vong linh người chết đã lâu...bình đẳng bố thí khắp cho quỷ đói được ăn uống thời ông sẽ được tăng thọ”

Bạch Đức Thê Tôn! Làm sao con có thể chuẩn bị đầy đủ vô lượng thức ăn uống?”

Đức Phật bảo: “A Nan! Nay ông đừng sợ. Ta nhớ về đời quá khứ, trong vô lượng kiếp, từng làm Bà La Môn thời ở bên cạnh Đức **Quán Thế A7m Bồ Tát Ma Ha Tát** nhận được Đà La Ni tên là **Vô Lượng Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai Đà La Ni Pháp**”

Đức Phật bảo A Nan: “Nếu ông khéo hay làm Pháp Đà La Ni này, gia trì bảy biển thì hay khiến cho một món thức ăn biến thành mọi thứ thức ăn uống Cam Lộ, liền hay đầy đủ thức ăn uống thượng diệu cho trăm ngàn câu chi na do tha hằng hà sa số tất cả

quỷ đói, Bà La Môn Tiên, Quý Thần khác loại đều được no đủ. Nhóm chúng như vậy, mỗi mỗi đều được hộc thức ăn uống mà nước Ma Già Đà đã dùng. Thức ăn này, nước uống này ngang bằng với thức ăn vô tận của Pháp Giới, đều được Thánh Quả, giải thoát thân khỏi”

Đức Phật bảo A Nan: “Nay ông thọ trì Pháp Đà La Ni này khiến cho Phước Đức, thọ mệnh của ông được tăng trưởng, Quý đói sinh về cõi Trời với sinh về cõi Tịnh Độ, thọ nhận thân Người Trời, hay khiến cho Thí Chủ (người bố thí) chuyển chướng tiêu tai, diên niên ích thọ (sống lâu). Đời này chiêu vời được Thắng Phước, sẽ chứng Bồ Đề, phát Tâm rộng lớn. Vì hữu tình, cha mẹ nhiều đời từ kiếp xưa đến nay, Liệt Tú, Thiên Tào, U Ty, Địa Phủ, Diệm Ma, Quý Giới, loài nhỏ bé lúc nhúc, tất cả hàm linh... rộng làm **Vô Già Quảng Đại Cúng Đường** thấy đến phó hội, nương nhờ uy quang của Đức Phật, rửa sạch ruộng thân, gặt được thắng lợi cho mình, thọ nhận niềm vui của người Trời.

Nguyện xin chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đăng... với các Nghiệp Đạo, vô lượng Thánh Hiền dùng **Vô Duyên Từ** chứng cho chỗ Hành của con. Chính vì thế cho nên chúng con vì muốn mãn túc **Hoàng Thệ Nguyện**, muốn vì hoàng hộ khiến cứu giúp hữu tình không cho lui mất, vì đập nát các Nghiệp khiến cho thanh tịnh, vì muốn tinh tiến cầu Đạo Vô Thượng mau thành tựu, vì muốn nhỏ bỏ cứu giúp chúng sinh trong nẻo ác, vứt bỏ hẵn biển khổ, lên được bờ kia (Bờ Giải Thoát)

Như Kinh đã nói: Bốn loài (Noãn, Thai, Thấp, Hóa) trong sáu nẻo của vô biên Thế Giới, trong đó hết thảy làm bậc Chủ Tể, bậc Thông Linh, bậc Thượng Thủ... đều là Thệ Nguyện Từ Bi của Bồ Tát trụ giải thoát chẳng thể luận bàn, chia hình bày ảnh thi hiện Hóa Thân ngay trong sáu nẻo làm đồng loại chịu khổ, lập nơi phương tiện mà chẳng bị hoại bởi Phiên Não, Tùy Phiên Não. Phân biệt các nghiệp khiến phát ý Đạo, thường tự trách đúng lúc, sửa lỗi mà thân đã gây tạo, điều phục giáo hóa tất cả chúng sinh, làm Đại Đạo Sư tội diệt Tam Đồ (3 nẻo ác), tịnh các Nghiệp Đạo, chặt đứt dòng Ai, chẳng buông Hạnh Nguyên ở nơi biển khổ làm Thiện Tri Thức, thành thực lợi lạc tất cả hữu tình, chứng Đại Niết Bàn.

Nếu có Thí Chủ (Dānapati) tin sâu Đại Thừa, khát ngưỡng Du Già, vui nguyện thấy nghe Pháp Môn Cam Lộ trong Đà La Ni Tạng, vì các hữu tình hưng tâm Bạt Té (nhỏ bỏ cứu giúp), ân cần xung tán, buông bỏ tài bão lớn, ba lần thỉnh Thầy mới hứa cho Đàn Pháp, bình đẳng nhất như, lìa tướng oán ghét, thường hành Bồ Thí không có hối hận, gần gũi bạn lành, dũng mãnh tinh tiến không có khiếp nhược, chí cầu Đạo lớn, xung tán Tam Bảo, nuôi dưỡng sinh mệnh, phương tiện nhỏ bỏ cứu giúp đều khiến giải thoát, chẳng dùng cầu ác để nuôi thân mệnh, thường lợi mình lợi người.

Thiện Nam Tử áy là bạn chân thiện, hành Hạnh Bồ Tát. Rộng vì Tam Đồ (ba nẻo ác) tất cả Quý đói trong các nẻo ác, Diêm Ma đăng, Bà La Môn Tiên, chư Thiên trên hư không, Thích, Phạm, bốn Vương, Liệt Tú, Thiên Tào, tam Bộ Rồng Thần, Nhật, Nguyệt, Tu Di, Tu La, Ngoại Đạo, chúng Ma sáu Dục. Chúng Thần: Nước, Lửa, Gió, hư không, Núi, Rừng, hang động, nhà cửa, cung điện, Già Lam, Đại Địa, sông nhỏ, sông lớn, giòng nước chảy, suối, ao tắm, đền miếu, Cát Hung, Du Hành, Sao Lục Thiên Ác, thần thông không ngại. Loài lông mao, loài lông vũ bay trên hư không. Loài có vảy bơi lội (Du Lân) của Thủy Tộc. Loài chẳng có lông sừng, Hàm Linh lúc nhúc. Bộc Dã Du Hồn, Thây bị roi đánh (Tiên Thi) chịu đắng chát, nhiều đời oán hận trói buộc chưa đứt. Oán Hồn nhiều kiếp dựa vào tài mệnh. Tăng Ni đã chết chưa chứng Quả, Cha mẹ quyền thuộc thân thích nhiều đời.... nương nhờ giáo pháp của Như Lai được ra khỏi Tam Đồ, vô lượng Địa Ngục... phát Tâm Bồ Đề, đều nguyện buông bỏ, giải thoát oan kết, cùng nhau thay đổi khen nhở, tưởng như cha mẹ. Đến Đạo Trường này chứng biết hộ niệm, tâm ý hớn hở như hoa Uu Đàm rất khó thể gấp.

Do tự gây tạo, ở chốn nhân gian, thức tình khó định, phần lớn tùy theo vọng khơi, gom làm nguồn khổ, chưa được Thánh Quả , phút chốc sinh lỗi làm tai họa.

Do tự gây tạo, ở chốn nhân gian, thức tình khó định, phần lớn tùy theo vọng khơi, gom làm nguồn khổ, chưa được Thánh Quả , phút chốc sinh lỗi làm tai họa.

Lại nữa, y theo đất, nước rộng lớn trụ **Tù Quang** (ánh sáng hiền lành) của Phật thường nghĩ đến Duyên xưa kia ngõ hầu ôm mang Quả ngày nay. Ngày đêm than trách, mong cầu: “*Làm sao báo đáp được đây ! ?...*”. Hoặc làm quyến thuộc, thân thích, cha mẹ... bao lần từng nghiêng lật, điên đảo bám níu Duyên, sửa hình đổi mặt khỏi tướng phân biệt.

Nguyễn xin ngày nay nương nhờ cỗ xe của Phật Lực ấy, từ xa bay trên hư không đến Đạo Trường này, Từ Quang (ánh sáng hiền lành) phỉ quét Thân Thể đều tùy hình loại, ăn năn rửa sạch bụi lầm lỗi, phát tâm Bồ Đề, nhận lấy vật cúng dường này.

Đức Phật bảo A Nan: “**Nếu muốn thọ trì Pháp Thí Thực.** Nên y theo Pháp A Xà Lê, Tam Muội thâm sâu của Du Già. Nếu vui tu hành, nên theo **Du Già A Xà Lê** học, phát tâm Vô Thượng Đại Bồ Đề, thọ nhận Tam Muội Giới, vào Đại Mạn Noa La, được Quán Đỉnh... rồi được hứa nhận, cho thọ **Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai Ngũ Trí Quán Đỉnh** nối tiếp địa vị A Xà Lê thời mới có thể truyền dạy.

Nếu chẳng lần lượt như thế, chẳng được hứa cho mà tự bày biện tu hành ắt tự chiêu vời tai họa, thành tội trộm Pháp, cuối cùng không có công hiệu.

Nếu thọ nhận Quán Đỉnh, y theo lời Thầy dạy, tu tập Pháp Thức uy nghi của Du Già, khéo hay phân biệt , liễu đạt Pháp Tướng, nên được gọi là **Tam Tạng A Xà Lê** thì mới được truyền **Giáo** này

Nếu muốn tác Pháp. Trước tiên tự hộ trì, Đệ Tử cũng vậy. Định biết ngày xong, chọn lựa Tịnh Địa, Tịnh Hoa Đại Xá, vườn rừng yên tĩnh mà Quý Thần yêu thích; đất Phước Đức ở suối nguồn, ao tắm, sông lớn, sông nhỏ, núi, ao đầm hoặc gian nhà, quán trọ cũng được. Như Pháp xoa bôi, dùng bùn nước thơm, tùy theo sức của Thí Chủ làm vuông, tròn, lớn, nhỏ. Dụng biểu tượng (tiêu) ở bốn góc như Pháp trang nghiêm, dùng lụa năm màu, an **Hỏa Diệm Châu**

Lại ở trong trái châu an trí Phật Đinh, Đại Bi, Tùy Cầu, Tôn Thắng. Đông Bắc là **Phật Đinh**, Đông Nam là **Đại Bi**, Tây Nam là **Tùy Cầu**, Tây Bắc là **Tôn Thắng**.

Lại ở bốn cây trụ như Pháp trang nghiêm thù đặc,diệu hảo gọi là **cây phuóng Cát Tường**. Khiến cho một trăm Do Tuần không có các suy hoạn liền thành **Kết Giới**. Gió thổi rũ bóng ảnh, phỉ quét mặt đất, rưới vảy nước thấm... thì tội chướng tiêu vong, được Phước Lợi lớn. Mắt thấy tai nghe khắp đều lợi cứu giúp (lợi té)

Tiếp lại chung quanh xếp bày treo lụa, phuóng, lọng, quạt báu, phát trần tráng.

Tiếp nơi ấy (vị trí của chúng Thánh ở Đàm Pháp , thứ tự riêng biệt trong văn giảng dạy, theo Thầy xin nhận) nước thơm A Già, Diệu hoa, đèn, hương xoa bôi, thức ăn uống, thuốc thang, mọi loại quả, mùi vị với nhóm vật khác. Dùng Pháp **Tịnh Trù** đừng để chạm dơ. Nếu trang nghiêm xong, tay cầm lò hương nhiễu quanh Đạo Trường theo bên phải, quán chiêu khắp nơi chưa chuẩn bị đủ thì an bày thêm.

Xong việc trang nghiêm, cùng với Đệ Tử dùng nước nóng thơm tắm rửa, mặc áo mới sạch. Ra bên ngoài, giữa sân như Pháp rưới vảy. Dùng bùn thơm xoa tô đất như Pháp trang nghiêm , gọi là **Tam Muội Gia Đàm** (Đây là cùng với Đệ Tử với Quý Thần thọ nhận **Giới Đàm** vậy)

Ở ngoài Đạo Trường, trải cái đệm bằng cỏ rơm sạch, nghiêm chỉnh uy nghi làm lễ, bái ba lần, hướng mặt về phương Đông, quỳ gối cầm lò hương, làm Pháp **Khải Thỉnh**.

*Khai cáo mười phuơng: tất cả chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đǎng với các Nghiệp Đạo, vô lượng Thánh Hiền. Nay con dùng Đại Từ Bi nương nhờ Thần Lực của Phật, triệu thỉnh mười phuơng tận cõii hư không, Tam Đồ, Địa Ngục, tất cả Ngạ Quỷ nhiều kiếp đói thiéu trong các nẻo ác, Diêm La, các Ty, Thiên Tào, Địa Phủ, Nghiệp Đạo, Minh Quan, Bà La Môn Tiên, vong linh người chết lâu xa, Khoáng Dã Minh Linh (Linh Thần, vong linh cõi âm ở nơi hoang vắng), chư Thiên ở hư không với các quyền thuộc, Quỷ Thần khác loài*

*Nguyễn xin chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đǎng, vô lượng Thánh Hiền với các Nghiệp Đạo. Nguyễn ban uy quang xót thương hộ niệm thêm.*

*Nguyễn khắp mươi phuơng tận cõi hư không, Thiên Tào, Địa Phủ, Nghiệp Đạo, Minh Quan, vô lượng Quỷ đói, cha mẹ nhiều đói, vong linh người chết đã lâu, tất cả oán kêt dựa vào tài mệnh, mọi giống loại tộc, Quỷ Thần khác loài đều với quyền thuộc nương nhờ sức của Như Lai vào lúc sáng sớm (Ngày, một thời, giờ Hợi thì các Thiên Chúng vui vẻ giáng lâm, tác Pháp hiệu nghiêm) quyết định giáng lâm, được thọ nhận Cam Lộ thanh tịnh, mùi vị Diệu Pháp của Như Lai, ăn uống đầy đủ, thám nhuận ruộng thân, Phước Đức Trí Tuệ, phát tâm Bồ Đề, lìa hẵn hạnh Tà, quy y Tam Bảo, hành tâm Đại Từ lợi ích hữu tình, cầu Đạo Vô Thượng, chẳng thọ nhận các quả khổ ác luân hồi, thường sinh vào nhà hiền lành (Thiên Gia) lìa các sự sơ hãi, thân thường thanh tịnh, chứng Đạo Vô Thượng”*

Như vậy bạch ba lần, khai cáo đã xong

Liền dùng hương, hoa, đèn, hương xoa bôi... vận tâm cúng dường chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đǎng, vô lượng Thánh Hiền với các Nghiệp Đạo. “*Nguyễn xin Từ Bi giáng lâm nghiệp thọ vật cúng dường nhỏ nhặt*”

Lễ ba bái xong, nghinh đón chúng Thánh vào ở trong Đàn, nhiều quanh bên phải ba vòng, quay lại hướng mặt về phương Đông làm lễ chúng Thánh. Liền dùng hương, hoa, đèn, hương xoa bôi, mọi thứ Pháp sự cúng dường.

Tiếp liền tò bảy hết thảy tội lỗi của thân mình

Sám Hối xong rồi, hoàn lễ chúng Thánh.

Liền dùng Đồ Hương (Hương Xoa bôi) Giới Độ (ngón vô danh phải) xoa bôi lòng bàn tay (vận tâm nhập vào quán) mới có thể tác Pháp.

Tiếp kết **Phá Địa Ngục Ân**. Hai tay nắm Kim Cương Quyền, Đàn Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, dựng Tiên Lực (2 ngón trỏ) hóp cạnh ngón, tâm tướng mở Địa Ngục, ba lần tụng ba lần kéo mở. Chân Ngôn là:

**Na mô a sätt-tra thí đế nam, tam nhī-dā tam một đà câu chi nam. An, nhạ-ninh năng, phộc bà té, địa lý địa lý, hòng**

ନମୋ ଅଷ୍ଟା-ଆସିତିନାମ ସମ୍ୟାକସଂବୁଦ୍ଧା କୋତିନାମ \_ OM  
ଜନାନାଵବହାସେ ଧିରି ଧିରି ହୁମ

Do uy lực của An Chú này cho nên hết thảy cửa Địa Ngục của các nẻo tùy theo Ân Chú đột nhiên tự mở.

Tiếp kết **Triệu Thỉnh Ngạ Quỷ Ân**. Tay phải làm tướng Vô Uy, tay phải hướng về phía trước dựng thẳng, bốn ngón hơi co, Tiên Độ (Ngón trỏ phải) câu triêu. Chân Ngôn là:

**Ân, nhī năng nhī ca, ê hú-duệ hú, sa-phộc hạ**

ॐ जिना जिक एह्येहि स्वाहा

OM\_ JINA-JIK EHYEHI SVĀHĀ

Đã Triệu Thỉnh xong thì khắp cả đều vân tập, dùng tâm thương xót khen ngợi, ủy dụ khiến cho vui vẻ để sôt sắng kính mến (khát ngưỡng) noi Pháp.

Tiếp kết **Triệu Tội Ân**. Hai tay kết Kim Cương Phục, duỗi Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) như cây kim, co Tiết Lực (2 ngón trỏ) như móc câu. Triệu Tội Chân Ngôn là:

**Án, phật phoc bá bả yết lý-sái noa, vĩ thú đà nǎng, phoc nhât-la tát đát-phoc, tam ma gia, hồng, nhược**

ॐ पर्वत अकर्षना वा वज्रसत्त्व वज्रसमय

OM\_ SARVA PĀPA AKARŚANA VIŚODHANA VAJRA-SATVA SAMAYA – HŪM PHAT

Tiếp kết **Tội Tội Ân**. Tám ngón cùng cài chéo nhau bên trong, Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) dựng như trước. Tội Tội Chân Ngôn là:

**Án, phoc nhât-la bá nê, vĩ sa-phổ tra gia, tát phoc bá dã, mān đà nǎng ninh, bát-la mô khất-xoa gia, tát phoc bá gia nga để tỳ-dược, tát phoc tát đát-phoc, tát phoc đát tha nga đà, phoc nhât-la, tam ma gia, hồng, đát-la tra**

ॐ वज्रपाणि विश्वोदय सर्व पाप बन्धनानि वज्रसमय

OM\_ VAJRA-PĀNI VISPHOTAYA SARVA PĀPA BANDHANĀNI PRAMOKṢĀYA SARVA PĀYAGATEBHYAH SARVA SATVA – SARVA TATHĀGATA VAJRA SAMAYA HŪM TRAT.

Tiếp kết **Định (?Tịnh) Nghiệp Ân**. Hai tay kết Kim Cương Chưởng, co lóng thứ hai của Tiết Lực (2 ngón trỏ), Thiền Trí (2 ngón cái) đè hai ngón. Tịnh Nghiệp Chân Ngôn là:

**Án, phoc nhât-la yết ma, vĩ thú đà dã, tát phoc phoc la noa nẽ, mān đà tát đế-duệ nǎng, tam ma gia hồng**

ॐ वज्रकर्मा विशुद्धाया सर्व अवरानानि बुद्धसत्येना

OM – VAJRA-KARMA VIŚUDDHĀYA SARVA AVARĀNANI \_ BUDDHA SATYENA HŪM.

Tiếp kết **Sám Hối Diệt Tội Ân**. Hai tay kết Kim Cương Phục, co lóng thứ hai của Tiết Lực (2 ngón trỏ), Thiền Trí (2 ngón cái) đè hai ngón. Sám Hối Chân Ngôn là:

**Án, tát phoc bá bả, vĩ sa-phổ tra, na hả nǎng, phoc nhât-la dã, sa-phoc hả**

ॐ पर्वत दहन वज्राया स्वाहा

OM - SARVA-PĀPA VISPHOTA DAHANA VAJRĀYA SVĀHĀ

Các hàng Phật Tử đã sám hối xong thời Tội gom chúa trong trăm kiếp theo một niệm được trừ quét sạch ngay như lửa thiêu đốt cỏ khô, diệt hết không có dư sót.

Tiếp kết **Diệu Sắc Thân Như Lai Thí Cam Lộ Ân**. Tức đem tay trái chuyển cổ tay hướng về phía trước, Lực (ngón ngón trỏ trái) Trí (ngón trỏ phải) tạo thành tiếng (búng tay). Thí Cam Lộ Chân Ngôn là:

**Nam mô tô lỗ bá gia, đát tha nga đá dã**

**Đát nẽ-dã tha: Án, tố lỗ tố lỗ, bát-la tố lỗ, bát-la tố lỗ, sa-phoc hả**

ନମ: ଶୁରୁପାୟ ତଥାଗତୀୟ ଓ ଶୁରୁଶୁର ସଶୁର ସଶୁର  
ଶୁରୁକ

NAMAH SURŪPAYA TATHĀGATĀYA

TADYATHĀ: OM\_ SURU SURU PRASURU PRASURU SVĀHĀ

Lúc tụng Chân Ngôn thời tưởng ở trên Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) có chữ **Tông** (တ-VAM) tuôn ra nước Pháp Cam Lộ Bát Nhã, búng rải trong hư không thì tất cả quý đói, Quý Thần khác loài đều được mát mẻ, liền diệt lửa mạnh, ruộng thân nhuận trạch, lia tưởng đói khát.

Tiếp kết **Khai Yết Hầu Ân**. Tay trái tưởng cầm hoa sen, tay phải Nhẫn (ngón giữa phải) Thiền (ngón cái phải) búng thành tiếng, tùy tụng rồi búng tay. Khai Yết Hầu Chân Ngôn là:

**Nâng mô bà nga phộc đế, vĩ bô la, nga đát-la dã, đát tha nga đa dã**

ନମ ବହାଗତ ବିପୁଳାଗତୀୟ ତଥାଗତୀୟ

NAMO BHAGAVATE VIPULA-GATRĀYA TATHĀGATĀYA

Nói rằng: “Các Phật Tử! Nay cùng các người, làm Ân Chú xong thì có họng tự mở, thông đạt không ngại, lia các chướng nạn

Các hàng Phật Tử! Nay Ta vì người xung tán danh hiệu Cát Tường của Như Lai hay khiến cho các người lia hẳn sự khổ trong ba nẻo, tám nạn. Thường làm Đệ Tử chân tịnh của Như Lai.

**Nam Mô Bảo Thắng Như Lai** (nếu có Đại Chúng, một thời vì họ xưng)

Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Bảo Thắng Như Lai**, hay khiến cho các người thấy đều tiêu diệt lửa nghiệp trần lao

**Nam Mô Ly Vô Bồ Úy Như Lai** (Dựa theo trước mà xung, bên dưới đều theo lệ này)

Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Ly Bồ Úy Như Lai**, hay khiến cho các người thường được an vui, lia hẳn sự sợ hãi, được thanh tịnh khoái lạc.

**Nam Mô Quang Bác Thân Như Lai**

Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Quang Bác Thân Như Lai**, hay khiến cho các người, lửa nghiệp có họng nhỏ như cây kim của loài quý đói ngùngh thiêu đốt, thông đạt mát mẻ, thức ăn uống đã nhận, được vị Cam Lộ

**Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai**

Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Diệu Sắc Thân Như Lai**, hay khiến cho các người chẳng thọ nhẫn sự xấu xí, đầy đủ các căn, tròn đầy tướng tốt, thù thắng đoan nghiêm, tối vi bậc nhất trong nhân gian và trên Trời

**Nam Mô Đa Bảo Như Lai**

Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Đa Bảo Như Lai**, hay khiến cho các người đầy đủ tài bảo, xứng ý mong cầu, thọ dụng không tận

**Nam Mô A Di Đà Như Lai**

Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **A Di Đà Như Lai**, hay khiến cho các người vãng sinh về Thế Giới Cực Lạc ở phương Tây, hóa sinh trong hoa sen, nhập vào Địa **Bất Thoái**

## **Nam Mô Thế Gian Quảng Đại Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai**

*Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức Thế Gian Quảng Đại Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai, hay khiến cho các người đắc được năm loại Công Đức.*

*Một là: Ở Thế Gian là tối vi bát nhát*

*Hai là: Được con mắt của Bồ Tát, đoan nghiêm thù thắng*

*Ba là: Uy Đức rộng lớn vượt qua tất cả Ngoại Đạo, Thiên Ma như mặt trời soi chiếu Thế Gian, hiển nời biển lớn Công Đức cao vời*

*Bốn là: Được Đại Tự Tại, sở hướng như ý tựa như chim bay trong hư không mà không có trở ngại*

*Năm là: được Đại Kiên cố Trí Tuệ Quang Minh, thân tâm sáng tỏ như ngọc Lưu Ly*

*Các hàng Phật Tử! Bảy Đức Như Lai này dùng sức Thế Nguyện bạt té chúng sinh lìa hăng phiền não, thoát khổ Tam Đò (3 đường ác), an ổn thường vui. Một lần xưng tên ấy thì ngàn đời lìa khổ, chứng Đạo Vô Thượng.*

*Tiếp cùng các người Quy Mệnh Tam Bảo*

**Quy Y Phật, Lưỡng Túc Tôn**

**Quy Y Pháp, Lý Dục Tôn**

**Quy Y Tăng, Chúng Trung Tôn**

(nói ba lần)

[ND: Có thể thay phần trên như sau:

**Nam Mô Phật Đà. Đắng vẹn toàn Phước Trí**

**Nam Mô Đạt Ma. Đạo thoát ly Tham Dục**

**Nam Mô Tăng Già. Bậc tu hành cao tột ]**

*Phật Tử các người! Quy y Phật xong, Quy y Pháp xong, Quy y Tăng xong*

(nói ba lần)

*Người y theo Tam Bảo, như Pháp thọ trì bền chắc*

*Tiếp vì các người, phát Tâm Bồ Đề. Các người hãy lắng nghe!*

Kết Kim Cương Chưởng, Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) như cánh sen, dùng án trên trái tim. Chân Ngôn là:

**Án, mạo địa túc đa, mẫu đát-bá na, dã nhĩ**

**ॐ बौद्धि-सित्तम् यामि**

OM – BODHI-CITTAM UTPĀDA YĀMI

*Nay vì các người phát Tâm Bồ Đề xong.*

*Các hàng Phật Tử nên biết, Tâm Bồ Đề khởi từ Đại Bi, là Nhân Chính để thành Phật, là gốc rễ của Trí Tuệ, hay phá vô minh, phiền não, Nghiệp ác mà chẳng bị nhiễm hoại.*

*Tiếp vì các người, thọ nhận Tam Muội Gia Giới Án.*

Hai tay kết Phật (Kim Cương Phật), duỗi Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) như cây kim. Chân Ngôn là:

**Án, tam muội gia, tát-dát-tông**

**ॐ समया स्तवम् स्वाहा**

OM\_ SAMAYA STVAM SVĀHĀ

Nay vì các ngươi thọ nhận **Tam Muội Gia Giới** xong. Từ nay trở đi, hay khiến cho các ngươi nhập vào địa vị của Như Lai, là Chân Phật Tử, từ Pháp hóa sinh, được Pháp Phân của Phật

Tiếp kết **Vô Lượng Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai Ân**. Tay trái tướng cầm vật khí, tay phải búng ngón Nhẫn (ngón giữa phải) Thiền (ngón cái phải). Tướng ở trong lòng bàn tay trái có một chữ **Tông** (怛-VAM) tuôn ra mọi thứ Pháp Thực Cam Lộ. Liền tụng Thí Thực Chân Ngôn là:

**Án, tát phoc đát tha nga đà, phoc lô chỉ đế, tông, bà la bà la, tam bà la, hōng**

唵 सर्व तथागत अवलोकित बहरा सम्भारा हुं

OM\_ SARVA TATHĀGATA AVALOKITE \_ VAM BHARA BHARA SAMBHARA SAMBHARA HŪM

Này các Phật Tử! Nay cùng các ngươi, làm Án Chú xong, biến một món thức ăn làm vô lượng thức ăn, lớn như núi Tu Di, ngang bằng Pháp Giới, rót cuộc không thể hết

Lại dùng Án trước, tụng Chân Ngôn này là:

**Năng mô tam mān đà một đà nam, tông**

唵 समान्त बुद्धनाम व

NAMAH SAMANTA-BUDDHĀNĀM \_ VAM

Này các Phật Tử! Nay cùng với các ngươi tác Án Chú xong. Do uy lực gia trì của Án Chú này, tướng ở trong An tuôn ra Cam Lộ thành biển sữa, lưu chú Pháp Giới rộng cirus giúp các ngươi, tất cả hữu tình no đủ sung túc.

Lúc đó Hành Giả liền dùng tay phải cầm vật khí Cam Lộ, hướng mặt về phương Đông, đứng viết ở trước Đàn (hoặc trên đất sạch, hoặc trên tảng đá lớn, hoặc ở cái bồn ngồi sạch... cũng gọi là **Vu Lan Bồn, sinh Đài** cũng được) Hoặc trong suối, ao, sông, biển, giòng nước chảy dài. Chẳng được viết ở dưới cây Thạch Lựu, Đào vì Quý Thần sợ hãi chẳng được ăn. Hoặc Minh Vương, chư Thiên trong **Thánh Chúng Đàn**

Nếu bố thí thức ăn uống (để trên **Sinh Đài** là Bản Pháp vậy), hoặc cúng dường chư Phật, chúng Thánh... ở phần trên, vào canh năm, sáng sớm, khi mặt trời mọc là lúc cúng dường

Hoặc Pháp Quý Thần, nên vào lúc **Nhân Định** (?) giờ Tý cũng được (**Nhân Định** tối thượng) Pháp **Bản A Xà Lê**. Nếu ở thời Trai, hết một ngày chỉ gia trì vào thức ăn uống, nước... bố thí cho chim bay trên hư không, loài Thú, loài Thủy Tộc. Chẳng kén chọn thời tiết chỉ dùng bố thí.

Nếu tác Pháp **Ngạ Quý Thí Thực** nên vào giờ Hợi là lúc bố thí. Nếu ở thời Trai mà cho Quý đói ăn thì uống công lao bày biện, cuối cùng không có hiệu quả. Chẳng đúng thời tiết, vọng sinh hư đối thì Quý Thần chẳng được ăn. Chẳng theo Thầy thọ nhận thì tự chiêu vòi tai họa, thành tội trộm Pháp.

Các hàng Phật Tử! Tuy lại mới dùng nhóm loại, đừng đem sỉ nhục, như thế chố bó thí của ta, tất cả không ngại, không cao không thấp, bình đẳng rộng khắp, chẳng lựa oán thân. Ngày nay chẳng được dùng Quý khinh Tiện, ý mạnh lán yếu; úc hiếp trẻ nhỏ, người đơn độc..., khiến chẳng được ăn, khiến chẳng quân bình, vượt sự cirus giúp hiền lành của Phật. Ất nên cùng nhau yêu mến giống như cha mẹ tương có một con.

Này các Phật Tử! Các ngươi đều có cha mẹ, anh em trai, chị em gái, vợ con, quyền thuộc, bạn lành, thân thích. Hoặc có việc, duyên đến chẳng được...

*Phật Tử các ngươi! Từ Bi yêu nhở mỗi mỗi đều đến cầm giữ thức ăn uống, tiền tài, vật dụng...lần lượt đem bô thí cho sung túc , no đủ , không có thiếu thốn, khiến phát ý Đạo, lìa hăn Tam Đồ (ba nẻo ác), vượt xa bốn Lưu (bốn loài), nên bô thân này mau vượt lên Đạo Quả.*

*Lại vì các ngươi đem thức ăn sạch này chia làm ba phần. Thứ nhất bô thí cho Thủy Tộc khiến được Nhân Không. Thứ hai bô thí cho loài có lông mao (Mao Quần) khiến được Pháp Tịch. Thứ ba bô thí cho Tha Phương Bẩm Thức Đào Hình (?) thảy khiến cho đầy đủ thì được Vô Sinh Nhân*

Tiếp kết **Phổ Cúng Đường Ân**. Tác Kim Cương Hợp Chuồng, để Ân ngang trái tim. Chân Ngôn là:

**Ân, nga nga năng, tam bà phộc, phộc nhật-la, hộc**

**ॐ गगना सम्भावा वज्रा होः**

**OM\_ GAGANA SAMBHAVA VAJRA HOH**

Các hàng Phật Tử theo đến đã nhận thức ăn uống đều là Nhân Gian mua rẻ bán đắt, nuôi dưỡng sinh mệnh bằng cách uống rượu, ăn thịt khô, dùng tiền tài, máu thịt tươi sống... boc mùi cay nồng xú ué. Tuy lại nhận được thức ăn uống như vậy, ví như thuốc độc tồn hoại nơi thân, chỉ thêm gốc khô, trầm luân trong biển khô không có dịp thoát.

Ta (tên là...) y theo Giáo Pháp của Như Lai, tinh thành buông bỏ hết, bảy biện Pháp Hội rộng lớn **Vô Già** này.

Các ngươi! Ngày nay gặp **Giới Phẩm Thắng Thiện** áy thám ướt thân. Ở đời quá khứ rộng phụng sự chư Phật, gần gũi bạn lành, cúng dường Tam Bảo. Do nhân duyên này gặp Thiện Tri Thức, phát tâm Bồ Đề, thệ nguyện thành Phật chẳng cầu quả khác. Trước tiên đắc Đạo, lần lượt cùng độ thoát.

Lại nguyện các ngươi, ngày đêm luôn luôn ủng hộ cho Ta mãn thành ước nguyện. Dùng Công Đức đã sinh do **Thí Thức** này, đem hồi thí khắp các hữu tình trong Pháp Giới, cùng các hữu tình đồng đem hết Phước này đều hồi thí đến Bồ Đề Vô Thượng, Nhất Thiết Trí Trí, đừng với Quả khác, nguyện mau thành Phật.

Tiếp kết **Phụng Tống Ân**. Hai tay nắm Kim Cương Quyền, Tiên Lực (2 ngón trỏ) cùng móc nhau, tùy tụng rồi kéo mở. **Kim Cương Giải Thoát Chân Ngôn** là:

**Ân, phộc nhật-la, mục khất-xoa, mục**

**ॐ वज्रा मुक्षा मुहः**

**OM \_ VAJRA MUKSHA MUH**

Đức Phật bảo A Nan: “Nếu đời sau này có Bật Sô, Bật Sô Ni, Ô Ba Tác Ca, Ô Ba Tư Ca, mỗi buổi sáng sớm hoặc ở thời Trai với tất cả Thời thường dùng Pháp này với các Chân Ngôn, bảy tên Như Lai già trì vào thức ăn uống, bô thí cho hàng Quỷ đói...tu hành.

Hành Giả nên ở thời Trai với tất cả Thời vì các Quỷ đói với Quỷ Thần khác lấy thức ăn uống chứa đầy trong vật khí sạch ra, sau đó ở **Nhân Định** (?giờ Tý) gia trì , bô thí cho vô lượng Quỷ đói với Quỷ Thần khác (Tất cả Thời chỉ có thức ăn sạch chưa từng thọ dụng, giữ lấy bô thí) liền hay đầy đủ vô lượng Phước Đức, ăn đồng với nhóm Công Đức cúng dường trăm ngàn câu chi Như Lai không có sai khác, thọ mệnh thêm dài; tăng ích cho sức khỏe, sắc đẹp, đầy đủ cẩn lành. Tất cả Phi Nhân, Dạ Xoa, La Sát, các Quỷ Thần ác chẳng dám xâm hại. Lại hay thành tựu vô lượng uy đức.

Nếu muốn có thể bố thí cho các hàng Quỷ đói, Bà La Môn Tiên, Diêm La Sở Ty, Nghiệp Đạo, Minh Quan với các Quỷ Thần, vong linh người chết đã lâu. Dùng thức ăn uống sạch chứa đầy trong một vật khí, tác Ân Chú trước ném vào trong dòng nước sạch . Làm như vậy liền thành thức ăn uống mỹ diệu của Thiên Tiên, cúng dường câu chi hàng hà sa số Quỷ đói, Bà La Môn Tiên, Diêm La Sở Ty, Nghiệp Đạo, Minh Quan với các Quỷ Thần, vong linh người chết đã lâu ... được uy lực của Ân Chú gia trì vào thức ăn đều thành tựu ước nguyện căn bản, các công đức Thiện. Mỗi mỗi đồng thời phát lời Thệ Nguyện, chú nguyện cho Thí Chủ thêm dài Thọ Mệnh, Phước Đức, an vui. Lại khiến cho tâm của người áy đối với chỗ thấy nghe, chính giải trong sạch, đầy đủ cẩn lành, mau chứng Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề. Lại đồng với nhóm Công Đức cúng dường trăm ngàn hằng hà sa Như Lai không có sai khác. Tất cả Oan Thủ chẳng thể xâm hại.

Nếu Bật Sô, Bật Sô Ni, Ô Ba Tác Ca, Ô Ba Tư Ca hoặc muốn cúng dường báu Phật Pháp Tăng nên dùng hương, hoa, đèn, hương xoa bôi, thức ăn uống thượng diệu... dùng Ân Chú trước gia trì phụng hiến thời chư Phật, Bồ Tát, tất cả Hiền Thánh vui vẻ khen ngợi mọi thứ công đức. Luôn vì chư Phật ghi nhớ xưng tán; chư Thiên, Thiện Thần thường đến ủng hộ. Người đó liền mãn túc **Đàn Ba La Mật”**

Đức Phật bảo A Nan: “Ông tùy theo lời của Ta, như Pháp tu hành, rộng tuyên lưu bố khiến cho các chúng sinh mệnh ngắn, phước mỏng...khắp cả được thấy nghe, thường tu Pháp này, thọ mệnh sống lâu, tăng trưởng Phước Đức”

Khi đó, Đức Phật nói: “Kinh **Vị A Nan cập cứu bạt Diệm Khẩu Ngạ Quỷ nhất thiết chúng sinh Đà La Ni** (Đà La Ni vì A Nan với cứu bạt quỷ đói Diệm Khẩu, tất cả chúng sinh). Dùng danh tự đó, ông nên phụng trì”

Tất cả Đại Chúng với nhóm A Nan.. nghe lời Phật dạy, một lòng tin nhận, vui vẻ phụng hành.

KINH DU GIÀ TẬP YẾU  
CỨU A NAN ĐÀ LA NI DIỆM KHẨU QUỶ NGHI  
\_Hết\_

10/07/2008